TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2019/HS-ST
Ngày: 23-10-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Thái Thục Hiền.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 169/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2019/QĐXXST-HS, ngày 11/10/2019 đối với bị cáo: LKT, sinh năm: 1971 tại: Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: Số 9B HT Phường S, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ quán ăn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý XB © và bà Lưu TL ©; vợ, con: Chưa có: tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 45/2008/HSST, ngày 25/01/2008, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội "Đánh bạc"; bị cáo kháng cáo. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 277/2008/HSPT, ngày 21/5/2008, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm và giữ y bản án sơ thẩm; đến ngày 26/11/2009, chấp hành xong bản án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 252/2014/HSST ngày 01/8/2014, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đến ngày 17/10/2016, chấp hành xong bản án; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2019. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Chị Nguyễn TDT, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Số 490 HL, phường BTĐ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

2/ Chị Nguyễn TTL, sinh năm: 1986; nơi cư trú: T16, KV4, phường LL, thành phố QN, tỉnh BĐ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 40 phút, ngày 11/7/2019, LKT điều khiển xe gắn máy, biển số 86B2-391.53 đến trước số 170 Mễ Cốc, Phường 15, Quận 8 thì bị tổ tuần tra Công an Phường 15, Quận 8 phát hiện LKT có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy; nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện và thu giữ trong túi áo phía trước bên trái của LKT đang mặc có 01 gói thuốc lá hiệu "JET" đựng 02 gói nylon chứa tinh thể không màu. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của LKT 02 điện thoại di động và 01 xe gắn máy biển số 86B2-391.53. Sau đó, tổ tuần tra tiến hành dẫn giải LKT và đưa toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an Phường 15, Quận 8 để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo Kết luận giám định số 1429/KLGĐ-H ngày 18/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: "Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,6685g (hai phẩy sáu sáu tám năm gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, LKT khai nhận: Khoảng 21 giờ, ngày 10/7/2019, LKT một mình điều khiển xe gắn máy biển số 86B2-391.53 đến khu vực ngã ba đường Cây Sung và đường Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8 gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua ma túy tổng hợp với giá 1.600.000 đồng, người này đồng ý và đưa cho LKT 01 gói ma túy tổng hợp. Sau khi mua được ma túy, LKT điều khiển xe gắn máy đến thuê phòng tại phòng cho thuê Bảo Châu, khu dân cư Bình Đăng, Phường 6, Quận 8. Tại đây, LKT phân chia gói ma túy mua được thành 02 gói ma túy nhỏ hơn và lấy ra 01 gói để sử dụng, nhưng chưa sử dụng hết. Sau đó, LKT để gói ma túy chưa sử dụng cùng với gói ma túy sử dụng còn dư vào trong 01 gói thuốc lá hiệu "JET" và cất giấu trong túi áo phía trước bên trái rồi đi ngủ. Đến khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 12/7/2019, LKT trả phòng trọ và điều khiển xe gắn máy đi đến nhà bạn của LKT để chơi. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến trước số 170 Mễ Cốc, Phường 15, Quận 8 thì LKT bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số: 1429/19/Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bên ngoài có chữ ký ghi tên LKT và hình dấu Công an Phường 15, Quận 8; các chữ ký ghi tên giám định viên Trần Đình Hải, cán bộ điều tra Nguyễn Huy Long.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, có số IMEI 1: 356446086192577, số IMEI 2: 356447086192575 và 01 điện thoại di động hiệu HOTWAV màu xanh đen (không có số IMEI). LKT khai nhận chỉ dùng 02 điện thoại trên để liên lạc cá nhân và không dùng để liên lạc mua ma túy.

- 01 chiếc xe gắn máy biển số 86B2-391.53 hiệu "Honda", có số khung: RLHHC090X7Y196201, số máy: HC09E-5296222. LKT khai nhận mua xe gắn máy trên

từ một người đàn ông tên Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 3.000.000 đồng vào khoảng tháng 02/2019 và không có giấy tờ. LKT thường dùng xe trên để đi lại và mua ma túy để sử dụng. Qua xác minh thì nguồn gốc xe gắn máy biển số 86B2-391.53 là xe hiệu "VISION" có số khung: RLHJF5811GY373704, số máy: JF66E0363175 do chị Nguyễn TDT (cư trú: Số 490 HL, phường BTĐ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Chị TDT khai nhận mua chiếc xe gắn máy biển số 86B2-391.53 vào tháng 11/2017 tại tỉnh Bình Thuận với giá 34.000.000 đồng. Đến tháng 11/2018, chị TDT bán chiếc xe trên cho một cửa hàng mua bán xe (không nhớ địa chỉ) tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 24.000.000 đồng. Đối với xe gắn máy hiệu "Honda" có số khung: RLHHC090X7Y196201, số máy: HC09E-5296222; qua xác minh do chị Nguyễn TTL (cư trú: T16, KV4, phường LL, thành phố QN, tỉnh BĐ) đứng tên sở hữu. Tuy nhiên, qua xác minh thì chị Nguyễn TTL hiện không có cư ngụ tại địa chỉ trên; nên chưa ghi được lời khai của chị TTL để làm rõ nguồn gốc chiếc xe.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã có công văn đề nghị Báo Công an thành phố Hồ Chí Minh đăng thông báo để tìm chủ sở hữu chiếc xe gắn máy trên, nhưng chưa có kết quả.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho LKT, qua điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không đủ cơ sở xử lý trong vụ án.

Bản cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo LKT về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo LKT mức án từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo (do bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó thi hành).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo LKT đã khai nhận toàn bộ hành vi cất giữ, cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng; qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,6685g (Hai phẩy sáu sáu tám năm gam), loại Methamphetamine; thì bị tổ tuần tra Công an

Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng vào lúc 11 giờ 40 phút ngày 11/7/2019, tại trước số 170 Mễ Cốc, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do đó, đã có đủ cơ sở đế kết luận: Bị cáo LKT đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân: Bị cáo LKT có quá trình nhân thân xấu, nên cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo LKT về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, mà chỉ để sử dụng cho bản thân và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó thi hành; nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 1429/19/Q8, bên ngoài có chữ ký ghi tên LKT và hình dấu Công an Phường 15, Quận 8, các chữ ký ghi tên giám định viên Trần Đình Hải, cán bộ điều tra Nguyễn Huy Long; qua giám định, bên trong chứa chất ma túy độc hại (bị cấm tàng trữ, cấm lưu hành), nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, có số IMEI 1: 356446086192577, số IMEI 2: 356447086192575 và 01 (một) điện thoại di động hiệu HOTWAV, màu xanh đen (không có số IMEI); đây là tài sản của bị cáo LKT và không dùng vào việc phạm tội; nên trả lại cho bị cáo LKT.

- 01 (một) chiếc xe gắn máy có gắn biển số 86B2-391.53, hiệu Honda, có số khung: RLHHC090X7Y196201, số máy: HC09E-5296222: Hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, tuy nhiên bị cáo LKT là người quản lý chiếc xe và đã sử dụng làm phương tiện phạm tội; nên cần tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với biển số xe và chiếc xe (có số khung, số máy) nêu trên, nếu quá thời hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu tiêu hủy biển số xe 86B2-391.53 và tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước chiếc xe (có số khung, số máy) nêu trên.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo LKT, hiện chưa xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở xử lý.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo LKT 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính kể từ ngày 11/7/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo LKT.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 1429/19/Q8, bên ngoài có chữ ký ghi tên LKT và hình dấu Công an Phường 15, Quận 8, các chữ ký ghi tên giám định viên Trần Đình Hải, cán bộ điều tra Nguyễn Huy Long;

- Trả lại cho bị cáo LKT 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, có số IMEI 1: 356446086192577, số IMEI 2: 356447086192575 và 01 (một) điện thoại di động hiệu HOTWAV, màu xanh đen (không có số IMEI).

- Tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 (một) biển số xe gắn máy 86B2-391.53 và 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Honda, có số khung: RLHHC090X7Y196201, số máy: HC09E-5296222; nếu quá thời hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu tịch thu tiêu hủy biển số nêu trên và tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước chiếc xe gắn máy nêu trên.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 243/PNK, lập ngày 18/9/2019 của Cơ quan CSĐT Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo LKT phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;

- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2019.
Tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/

2/

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 169/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, đối với: Bị cáo LKT, sinh năm: 1971 tại: Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo LKT phạm toäi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết : 03/03.

2. Về điều luật áp dụng (điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự):

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Kết quả biểu quyết : 03/03.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo LKT ..... tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính kể từ ngày 11/7/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày, để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 03/03.

4. Các vấn đề khác:

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo LKT.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu và tiêu hủy
- Trả lại cho bị cáo LKT 02 điện thoại di động hiệu

+ Tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 (một) biển số 86B2-391.53 và 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Honda, có số máy: ……., có số khung: ……; nếu quá thời hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số 86B2-391.53 và tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Honda, có có số máy và có số khung như trên.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 243/PNK, lập ngày 18/9/2019 của Cơ quan CSĐT Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo LKT phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trúc

HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÖÛ SÔ THAÅM

HOÄI THAÅM NHAÂN DAÂN HOÄI THAÅM NHAÂN DAÂN THAÅM PHAÙN-CHUÛ TOÏA

Trần Trọng Trúc

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.